TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27/8/2019
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Lệ Thi;

2. Bà Trịnh Trần Tuyết Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Ngày 27/8/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 257/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2019 về "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HN ngày 15 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Quang H, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 17, khóm T, phường H, thành phố D, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Bà Lê Kim Ch, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ 17, khóm T, phường H, thành phố D, tỉnh An Giang.

Các đương sự vắng mặt (ông H, bà Ch có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/7/2019 và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Hồ Quang H trình bày:

Nguyên đơn và bị đơn bà Lê Kim Ch có đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng (theo giấy chứng nhận kết hôn số 40/2013, quyển số 01/2013 ngày 11/4/2013). Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên đơn cảm thấy không còn tình cảm với bị đơn nên yêu cầu ly hôn với bị đơn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông H khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Kim Ch thống nhất lời khai của ông H về thời gian kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn. Bị đơn hiện không còn tình cảm nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bị đơn khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình tố tụng, Tòa án không tiến hành các hoạt động thu thập chứng cứ cũng như vụ án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Viện Kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn. Đồng thời, bị đơn cư trú trên địa bàn thành phố Châu Đốc. Xét, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Các đương sự có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân, nguyên đơn và bị đơn kết hôn trên cơ sở tự nguyện sau thời gian tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; giấy chứng nhận kết hôn số 40/2013, quyển số 01/2013 ngày 11/4/2013 nên được xem là hôn nhân hợp pháp làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định:

Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.

Xét, vợ chồng phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, nhưng trong thời gian chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, bị đơn đồng ý ly hôn. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H về việc ly hôn với bà Ch theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung, nguyên đơn và bị đơn cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm, nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp. Bị đơn không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Quang H.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Quang H được ly hôn bà Lê Kim Ch.

[2] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Hồ Quang H phải chịu 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0003217 ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc; ông H đã nộp đủ án phí.

Bà Lê Kim Ch không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[3] Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2013, quyển số 01/2013 ngày 11/4/2013 của Ủy ban nhân dân phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng không còn giá trị pháp lý.

[4] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát TPCĐ (2);
- Tòa án tỉnh An Giang (1);
- Thi hành án DS TPCĐ (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1),
- Lưu văn phòng (1).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tâm